

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch, kinh phí tổ chức thi tuyển, nhiệm vụ thiết kế và quy chế thi tuyển phương án kiến trúc dự án: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 03/5/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về chủ trương đầu tư dự án: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 34/TTr-SXD ngày 05 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch, kinh phí tổ chức thi tuyển, nhiệm vụ thiết kế và quy chế thi tuyển phương án kiến trúc dự án: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai với các nội dung như sau:

I. Kế hoạch tổ chức thi tuyển

1. Tên cuộc thi: Thi tuyển phương án kiến trúc dự án: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai).

2. Địa điểm công trình: Khu vực cửa khẩu Bản Vược, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Mục tiêu: Việc tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành để chọn phương án kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường.

4. Đơn vị quyết định tổ chức thi tuyển: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

5. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai.

6. Đơn vị tổ chức thi tuyển: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai.

7. Hình thức thi tuyển: Thi tuyển rộng rãi.

8. Đối tượng thi tuyển:

** Các tổ chức, cá nhân trong nước (sau đây gọi là đơn vị dự thi tuyển) hành nghề kiến trúc hoặc quy hoạch tại Việt Nam có đủ điều kiện năng lực tham gia thi tuyển:*

- Đối với tổ chức:

+ Là đơn vị tư vấn trong nước có đủ điều kiện năng lực, hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành;

+ Các đơn vị tư vấn có thể liên danh để tham gia thi tuyển; mỗi đơn vị tư vấn chỉ được tham gia vào một liên danh; có biên bản liên danh quy định một đơn vị chịu trách nhiệm chính. Mọi vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, hội đồng thi tuyển không chịu trách nhiệm.

- Đối với cá nhân: Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc công trình còn hiệu lực.

** Các đối tượng sau không được tham gia cuộc thi:*

- Một tổ chức, cá nhân hay nhóm thiết kế không có pháp nhân hành nghề thiết kế kiến trúc;

- Thành viên hội đồng giám khảo, thành viên trong ban tổ chức thi tuyển và tổ kỹ thuật, chuyên gia cố vấn trong Ban tổ chức thi tuyển.

9. Hội đồng thi tuyển: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai căn cứ Điều 19 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật kiến trúc và các quy định khác có liên quan để đề xuất danh sách cụ thể các thành viên Hội đồng thi tuyển trình Người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

10. Kế hoạch thi tuyển: Dự kiến 60 ngày bao gồm các nội dung:

10.1. Chuẩn bị cuộc thi (10 ngày):

- Hoàn tất thủ tục và thu thập các số liệu, tài liệu pháp lý, thông tin về kiến trúc, quy hoạch liên quan khu đất xây dựng công trình.

- Lập và phê duyệt kế hoạch, kinh phí tổ chức thi tuyển, Quy chế thi tuyển và nhiệm vụ thiết kế, tổ chức cuộc thi.

- Thành lập Hội đồng thi tuyển.

- Thông tin về thi tuyển, hội đồng thi tuyển

10.2. Tổ chức cuộc thi (50 ngày):

- Chuẩn bị tài liệu, mời các đơn vị tư vấn.

- Hướng dẫn các đơn vị tư vấn thực hiện cuộc thi.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ và xét duyệt hồ sơ hợp lệ.

- Tổ chức chấm thi.

- Báo cáo, công bố kết quả, trao giải.

11. Cơ cấu giải thưởng:

- 01 giải nhất: 100.000.000 đồng;
- 01 giải nhì: 50.000.000 đồng;
- 01 giải ba: 20.000.000 đồng;
- Hồ sơ thiết kế phương án dự thi vòng 2 mà không đạt giải được hỗ trợ: 10.000.000 đồng/01 tổ chức, cá nhân (tối đa không quá 07 tác phẩm dự thi được Hội đồng đánh giá là có phương án dự thi hợp lệ, có số điểm được Hội đồng thi tuyển đánh giá cao nhất; không bao gồm các tổ chức, cá nhân đạt giải nhất, nhì và ba).

II. Kinh phí tổ chức thi tuyển

- Chi phí tổ chức thi tuyển: **398.950.000 đồng**, trong đó:
 - + Chi phí tổ chức thi tuyển 158.950.000 đồng;
 - + Chi phí giải thưởng, hỗ trợ đơn vị tham gia dự thi 240.000.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục I kèm theo)

- Nguồn kinh phí: Ngân sách Trung ương + Ngân sách tỉnh, được tính tổng mức đầu tư của dự án.
- Đơn vị tổ chức thi tuyển chịu trách nhiệm về kinh phí cho việc thi tuyển phương án kiến trúc.

III. Nhiệm vụ thiết kế: Chi tiết theo Phụ lục II kèm theo.**IV. Quy chế thi tuyển:** Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo.**Điều 2.** Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

1. Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn tất các thủ tục pháp lý và tổ chức thực hiện theo quy định.
2. Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc dự án theo đúng quy định pháp luật về xây dựng, kiến trúc và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
3. Hội đồng thi tuyển, xếp hạng các đồ án dự thi chịu trách nhiệm trước pháp luật về đảm bảo bí mật, khách quan, trung thực và không có hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả đánh giá, xếp hạng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài Chính, Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ đầu tư căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Thế Phước;
- Các Sở: Tài chính, Xây dựng;
- Ban QLDA ĐTXD tỉnh Lào Cai (05 bản);
- CVP; PCVP (đ/c Đăng);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, XD_(Phong).

CHỦ TỊCH

Trần Huy Tuấn

PHỤ LỤC I
DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC THI TUYỂN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh Lào Cai)

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	DIỄN GIẢI	GIÁ TRỊ	GHI CHÚ
I	Giải thưởng, hỗ trợ đơn vị thực hiện		240.000.000	
1	Giải nhất	1	100.000.000	
2	Giải nhì	1	50.000.000	
3	Giải ba	1	20.000.000	
4	Hỗ trợ đơn vị tham gia thi tuyển đúng quy chế cuộc thi (tối đa 07 tác phẩm dự thi hợp lệ, có số điểm được Hội đồng thi tuyển đánh giá cao nhất)	10.000.000/1 đơn vị	70.000.000	
II	Chi phí tổ chức cuộc thi		158.950.000	
1	Chi phí khác		144.500.000	Ck
2	Thuế giá trị gia tăng	10% (Ck)	14.450.000	VAT
III	Tổng cộng		398.950.000	

PHỤ LỤC II

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)

I. Các căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định 34/2023/NĐ-CP ngày 16/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 112/NĐ-CP đã ban hành ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luậtt xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 03/5/2025 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Văn bản số 556/BQL-QLCK ngày 13/5/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh về thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư đối với Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

II. Nhiệm vụ thiết kế

1. Tên công trình: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai).

2. Vị trí, phạm vi ranh giới và diện tích nghiên cứu

- Vị trí: Khu vực cửa khẩu Bản Vược, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Phạm vi ranh giới:

+ Phía Đông Bắc giáp sông Hồng;

+ Phía Đông Nam giáp tuyến đường BV22;

+ Phía Tây Bắc giáp tuyến đường BV15;

- + Phía Tây Nam giáp tuyến đường BV20 và nhà máy luyện đồng.
- Diện tích nghiên cứu: Khoảng 86ha (*có sơ đồ ranh giới kèm theo*)

3. Tính chất:

a) Quốc môn:

- Là biểu tượng thiêng liêng của chủ quyền quốc gia tại điểm tiếp giáp biên giới, thể hiện ranh giới lãnh thổ rõ ràng;
- Phản ánh hình ảnh quốc gia trước bạn bè quốc tế, là công trình mang tính “mặt tiền” của quốc gia tại biên giới;
- Thể hiện thông điệp hòa bình, hợp tác, tôn trọng độc lập và toàn vẹn lãnh thổ.
- Ngôn ngữ kiến trúc phải đặc trưng bản sắc văn hóa Việt Nam, sử dụng hình khối uy nghiêm, mạnh mẽ, nhưng không quá phô trương;
- Ưu tiên sử dụng chất liệu bền vững, họa tiết truyền thống (trống đồng, rồng, hoa sen, chữ Việt cổ...), có khả năng trường tồn và truyền cảm hứng;
- Kết hợp được hài hòa giá trị truyền thống và tinh thần hiện đại, khơi gợi niềm tự hào dân tộc;
- Là điểm nhấn chính trong tổ chức trục cảnh quan kiến trúc cửa khẩu, tạo điểm kết thúc hoặc mở đầu cho các tuyến giao thông liên quốc gia;
- Phối hợp nhịp nhàng với không gian kiến trúc phía đối diện của nước bạn, nhưng vẫn giữ được bản sắc độc lập, không hòa lẫn; có thể tích hợp quốc huy, cờ, dòng chữ, chiếu sáng nghệ thuật, không chứa chức năng vận hành hành chính phức tạp.

b) Nhà liên ngành:

- Là trung tâm điều phối liên cơ quan tại cửa khẩu quốc tế, nơi thực hiện các thủ tục xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu và kiểm soát biên giới;
- Quy tụ các lực lượng: Biên phòng, Hải quan, Công an xuất nhập cảnh, Kiểm dịch y tế – động thực vật, Ban Quản lý cửa khẩu...;
- Hoạt động theo mô hình “một cửa, liên thông”, hiệu quả, nhanh chóng, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp và công dân;
- Là công trình đa chức năng – kỹ thuật cao, yêu cầu tổ chức không gian khoa học, tách luồng, kiểm soát chặt chẽ: luồng người xuất nhập cảnh; luồng phương tiện, hàng hóa và luồng cán bộ làm việc;
- Kiến trúc cần đảm bảo linh hoạt, thích ứng lưu lượng tăng – giảm, có thể mở rộng quy mô;
- Tích hợp các hệ thống hiện đại: Soi chiếu hành lý, container; quản lý người và phương tiện bằng mã vạch/sinh trắc; hệ thống camera giám sát, điều hành tập trung; khu kiểm nghiệm, lưu giữ hàng tạm, kho kỹ thuật;
- Hạ tầng phải đảm bảo an ninh, phòng cháy, y tế, vệ sinh, và vận hành liên tục 24/7;

- Là nơi thể hiện tính kỷ luật, minh bạch, hiệu quả trong quản lý biên giới, góp phần nâng cao uy tín quốc gia;
- Là không gian công vụ tiếp xúc trực tiếp với công dân và khách quốc tế, nên cần kiến trúc thân thiện, chuyên nghiệp, hiện đại;
- Là trung tâm tổ chức không gian chức năng trong cửa khẩu, liên kết trực tiếp với: Cổng quốc môn; Bãi kiểm tra phương tiện, kho bãi, trạm kiểm dịch, khu logistic;
- Vị trí phải đảm bảo thuận tiện tiếp cận giao thông, kiểm soát tuyến xuyên biên giới, và an toàn an ninh nội khu.

Hai công trình phải bảo đảm, đáp ứng các yêu cầu về quy hoạch - kiến trúc - cảnh quan - giao thông, để vừa giữ được “hồn quốc gia” vừa đảm bảo “bộ máy biên giới hiệu quả”.

4. Quy mô và yêu cầu thiết kế

4.1. Quy mô:

- *Mặt bằng tổng thể khu vực cửa khẩu:* Yêu cầu bố trí đầy các công trình theo Nghị định 112/NĐ-CP ngày 21/11/2014 quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Nghị định 34/NĐ-CP ngày 16/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 112/NĐ-CP ngày 21/11/2014 và các văn bản khác có liên quan. Bảo đảm công năng vận hành của cửa khẩu quốc tế.

- *Quốc môn:* Yêu cầu có chiều rộng cân đối và phù hợp với tổng quan khu vực, chiều cao không vượt chiều cao quy hoạch phê duyệt (*tham khảo Quốc môn cửa khẩu Bá Sái - Trung Quốc có chiều cao 16m, rộng 69,5m và cách vị trí hợp long của cầu khoảng 150m*).

- *Nhà kiểm soát liên ngành:* Yêu cầu có tổng diện tích xây dựng từ 7.000m² đến 10.000m² sàn (*tham khảo theo diện tích của một số cửa khẩu Quốc tế trong nước đã xây dựng*), bao gồm: Khu vực chờ làm thủ tục; khu vực thực hiện thủ tục xuất, nhập; phòng đối ngoại; phòng xử lý vi phạm; phòng chỉ huy điều hành của các cơ quan, đơn vị quản lý chuyên ngành; khu vực bố trí trang bị; phương tiện kỹ thuật; phòng họp, tiếp khách, cửa hàng miễn thuế.... Nhằm đáp ứng cho khoảng 200 cán bộ các lực lượng làm việc tại khu vực (*tham khảo nhà liên ngành cửa khẩu Bá Sái có quy mô 02 tầng, chiều cao công trình khoảng 18m*).

4.2. Các yêu cầu về thiết kế:

a) Yêu cầu về phương án thiết kế:

*** Quốc môn:**

- Là biểu tượng chủ quyền quốc gia tại khu vực biên giới, thể hiện tinh thần độc lập, hòa bình và tôn nghiêm.

- Thiết kế phải truyền tải được giá trị chính trị – văn hóa – ngoại giao, tạo dấu ấn thị giác mạnh mẽ với người qua lại cửa khẩu.

- Kiến trúc cần thấm đẫm yếu tố văn hóa Việt Nam, nhưng cô đọng và tinh tế, thể hiện bản lĩnh thiết kế đương đại.

- Có thể gợi mở hình tượng từ: mái đình, trống đồng, biểu tượng rồng – phượng, núi non biên giới...

- Là điểm nhấn trực không gian cửa khẩu, có vai trò kết nối thị giác giữa hai quốc gia.

- Cần đảm bảo sự cân đối – hài hòa – không lấn át không gian xung quanh, đồng thời tạo không gian nghỉ lễ trang trọng.

- Thiết kế phải gây ấn tượng mạnh nhưng không phô trương; có thể tồn tại lâu dài, không lỗi thời; hài hòa với công trình đối diện của nước bạn.

*** Nhà liên ngành:**

- Là nơi làm việc tập trung của các cơ quan tại cửa khẩu: Biên phòng, Hải quan, Công an XNC, Kiểm dịch, BQL cửa khẩu...

- Thiết kế cần đảm bảo: Tổ chức vận hành theo quy trình một cửa; phân luồng rõ: người - hàng - phương tiện - cán bộ

- Không gian bố trí hợp lý, tách biệt, an toàn và tiện lợi, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp.

- Bố trí tối ưu các khu:

+ Khu thủ tục XNC/XNK

+ Khu kỹ thuật (soi chiếu, kiểm tra)

+ Khu điều hành và hành chính

+ Phòng họp, nhà chờ, khu vệ sinh, tiếp dân...

- Công nghệ tích hợp:

+ Camera giám sát toàn khu

+ Hệ thống kiểm soát người/phương tiện bằng mã vạch, thẻ từ, sinh trắc

+ Máy soi chiếu hành lý, container

+ Trung tâm điều hành hệ thống cửa khẩu

- Vật liệu – xây dựng:

+ Bền, dễ bảo trì, tiết kiệm năng lượng

+ Tường chống ồn, hệ thống chiếu sáng tự nhiên, thông gió chéo

- Kết nối không gian: Gắn kết với cổng quốc môn, bãi kiểm tra phương tiện, trạm kiểm dịch... Đảm bảo tuyến giao thông nội bộ không giao cắt nguy hiểm.

- Kiến trúc tổng thể: Tối giản, hiện đại, nhưng thân thiện và có dấu ấn bản sắc quốc gia; tạo dựng bộ mặt hành chính tại biên giới, thể hiện sự minh bạch – kỷ cương – hiệu quả; mặt bằng phân khu chức năng rõ ràng; ôhôi cảnh, sơ đồ luồng di chuyển; thuyết minh vận hành, giải pháp công nghệ

b) *Về quy hoạch xây dựng:* Bảo đảm phù hợp theo định hướng Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu. **(Trong trường hợp đặc biệt có thể định hướng cho**

phép điều chỉnh quy hoạch)

c) Về giải pháp thiết kế, áp dụng công nghệ thi công:

- Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước Việt Nam;
- Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý; bảo đảm đồng bộ trong từng công trình và với các công trình liên quan; bảo đảm điều kiện về tiện nghi cho người sử dụng; thuận tiện cho hoạt động kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng biên phòng, hải quan, an ninh.... Khai thác lợi thế và hạn chế tác động bất lợi của điều kiện tự nhiên; ưu tiên sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường;
- Có giải pháp kết cấu mang tính khả thi, hiện đại, bền vững, ổn định trước các tải trọng bên ngoài, chịu được tác động của môi trường, phù hợp đặc điểm khí hậu, thời tiết của khu vực;
- Dự án phải có phương án duy tu đơn giản, bảo dưỡng thuận lợi cho việc quản lý và khai thác sử dụng công trình cũng như tiết kiệm kinh phí trong quá trình khai thác;
- Công năng phù hợp với tính chất đặc thù - chuyên dụng của cửa khẩu Quốc tế, có tính gắn kết chặt chẽ trong dây chuyền vận hành của cửa khẩu, thích ứng với mô hình chuyển đổi số, công nghệ số, phù hợp và phát huy tiến trình cải cách hành chính - hoà chung hệ thống quản lý của Quốc gia;
- Đảm bảo giao thông trong và ngoài khuôn viên khu vực cửa khẩu được thuận lợi, phân luồng rõ ràng, hạn chế xung đột, thuận tiện cho việc di chuyển.;
- Phải tính toán đến việc bố trí các hệ thống kỹ thuật, bao gồm: Đường ống cấp nước, đường dây điện, đường thông tin, chữa cháy.... Cách bố trí phải vừa đảm bảo thuận tiện và đảm bảo tính mỹ quan cho công trình.
- Có giải pháp áp dụng công nghệ hiện đại như tiết kiệm năng lượng và tối ưu hoá quá trình thi công; giảm thiểu thời gian xây dựng và chi phí xây dựng... giúp nâng cao tính bền vững, kiên trúc thẩm mỹ và hiệu quả xây dựng công trình.

d) Về yếu tố kinh tế:

- Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế và lợi ích bao gồm chi phí đầu tư xây dựng, chi phí vận hành khai thác, chi phí bảo dưỡng...
- Tổng kinh phí đầu tư xây dựng phù hợp theo dự kiến.

4.3. Tổng mức đầu tư: Khoảng 200 tỷ đồng (*Chưa bao gồm thiết bị sử dụng cho các lực lượng chuyên ngành*).

5. Các yêu cầu thực hiện đối với phương án thiết kế

- Phương án kiến trúc, tổng mặt bằng công trình đáp ứng các tiêu chí, yêu cầu kỹ thuật... quy định tại mục 4 (*phát huy tối đa về ý tưởng thiết kế, công nghệ ứng dụng tiên tiến, hiện đại, đạt hiệu quả cao về chất lượng cũng như giá trị văn hóa, thẩm mỹ*), đảm bảo tiến độ, đáp ứng kế hoạch.

- Hồ sơ phương án kiến trúc công trình gồm có thuyết minh, các bản vẽ: Sơ đồ vị trí và nghiên cứu mối liên hệ, bản vẽ phương án kiến trúc, các bản vẽ cắt ngang điển

hình, phối cảnh (*ban ngày, ban đêm*), mô hình phương án thi tuyển hoặc clip 3D; khái toán tổng mức đầu tư với từng phương án (*nêu rõ suất đầu tư*) và phân tích hiệu quả kinh tế, tóm tắt tiến độ thi công các hạng mục công trình.

PHỤ LỤC II

QUY CHẾ THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)

I. Hình thức, quy mô, tính chất, mục đích, yêu cầu của cuộc thi

1. Khái niệm

- **Đơn vị tổ chức thi tuyển:** Là bộ phận được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện công tác tổ chức thi tuyển.

- **Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc:** Là Hội đồng thực hiện đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi, giúp Chủ đầu tư chọn ra phương án kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hoá, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường để thiết kế xây dựng công trình.

- **Tổ kỹ thuật:** Là bộ phận giúp việc cho Hội đồng thực hiện kiểm tra quy cách, tính hợp lệ của hồ sơ dự thi; Tổng hợp số liệu, chỉ tiêu thiết kế của phương án dự thi để phục vụ công tác đánh giá, xếp hạng phương án dự thi của Hội đồng; Thực hiện lập biên bản làm việc, báo cáo kết quả chấm thi của Hội đồng.

- **Đơn vị dự thi:** Là tổ chức, cá nhân hoặc kết hợp giữa các tổ chức, cá nhân theo hình thức liên danh trên cơ sở thoả thuận liên danh tham dự cuộc thi.

2. Hình thức thi tuyển

- Thi tuyển rộng rãi trong nước;

- Không hạn chế số lượng đơn vị dự thi cho các tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế trong nước có đủ năng lực chuyên môn, hành nghề theo quy định của pháp luật hiện hành và tự nguyện tham gia thi tuyển.

3. Quy mô, tính chất

a) **Quy mô:** Quy mô cụ thể xem tại Phụ lục I. Nhiệm vụ thiết kế.

b) **Tính chất công trình:**

- Loại công trình: Công trình dân dụng, cấp II.

- Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Mục đích

- Quy chế này là cơ sở pháp lý phục vụ công tác tổ chức thi tuyển, nhằm lựa chọn được phương án tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, kỹ thuật, văn hoá, quốc phòng, an ninh, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường; thể hiện được ý nghĩa tính chất của công trình; đồng thời giải pháp thiết kế có tính khả thi cao, có thể triển khai xây dựng và đáp ứng hiệu quả kinh tế - xã hội, thoả mãn các yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế.

- Quy chế này làm cơ sở để Hội đồng đánh giá và xếp hạng phương án dự thi, xác định phương án trúng tuyển.

- Làm cơ sở để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế bản vẽ thi công xây dựng dự án Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

5. Yêu cầu của cuộc thi

Công tác tổ chức thi tuyển được tiến hành trên cơ sở tuân thủ Quy chế thi tuyển và nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt.

II. Điều kiện dự thi; tiêu chí, nội dung, trình tự tổ chức; thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi, hồ sơ dự thi; tính hợp lệ của hồ sơ dự thi

1. Điều kiện dự thi

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

- *Đối với tổ chức:*

+ Là đơn vị tư vấn trong nước có đủ điều kiện năng lực, hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành;

+ Các đơn vị tư vấn có thể liên danh để tham gia thi tuyển; mỗi đơn vị tư vấn chỉ được tham gia vào một liên danh; có biên bản liên danh quy định một đơn vị chịu trách nhiệm chính. Mọi vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, hội đồng thi tuyển không chịu trách nhiệm.

- *Đối với cá nhân:* Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc công trình còn hiệu lực.

b) Đối tượng không được dự thi:

- Một tổ chức, cá nhân hay nhóm thiết kế không có pháp nhân hành nghề thiết kế kiến trúc;

- Thành viên hội đồng giám khảo, thành viên trong ban tổ chức thi tuyển và tổ kỹ thuật, chuyên gia cố vấn trong Ban tổ chức thi tuyển.

c) Quy định về trường hợp liên danh, cộng tác:

- Các tổ chức có thể tham dự cuộc thi theo hình thức liên danh kết hợp các tổ chức hoặc giữa các cá nhân với tổ chức tổ chức để đăng ký dự thi. Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ tham gia vào một liên danh; thỏa thuận liên danh phải quy định một đơn vị chịu trách nhiệm chính và được gửi tới Đơn vị tổ chức thi tuyển. Mọi vấn đề quyền lợi và nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, Đơn vị tổ chức thi tuyển không chịu trách nhiệm.

Các tổ chức, cá nhân có thể cộng tác với một chuyên gia hay một nhóm chuyên gia trong nước có uy tín, kinh nghiệm và năng lực để đảm bảo kết quả công việc. Một chuyên gia hay nhóm chuyên gia chỉ được cộng tác với một đơn vị dự thi. Trong trường hợp này đơn vị dự thi không cần gửi biên bản thỏa thuận cho Đơn vị tổ chức thi tuyển mà chỉ cần nêu rõ tên và lý lịch khoa học của các chuyên gia trong bản kê danh sách nhân sự tham gia phương án thi tuyển kiến trúc.

2. Tiêu chí, nội dung, trình tự tổ chức thi tuyển

a) Tiêu chí, nội dung: Các phương án dự thi được đánh giá dựa trên các tiêu chí, nội dung phù hợp với nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc công trình được ban hành.

Các tiêu chí đánh giá bao gồm:

- Giải pháp về quy hoạch.
- Giải pháp về kiến trúc.
- Giải pháp về kỹ thuật.
- Giải pháp về kinh tế, hiệu quả đầu tư.

b) Trình tự tổ chức thi tuyển:

- Địa điểm, thời gian tổ chức thi tuyển, thông tin, thể lệ cuộc thi sẽ được đơn vị tổ chức thi tuyển thông báo mời thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng (bao gồm các tài liệu: Nhiệm vụ thiết kế; Quy chế thi tuyển; Sơ đồ hiện trạng khu đất; các văn bản pháp lý có liên quan).

- Đơn vị tổ chức thi tuyển tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ sản phẩm dự thi trong thời gian quy định như sau:

+ *Vòng 1 (Giai đoạn sơ tuyển):*

Ngay sau khi đăng tải thông tin thông báo mời thi tuyển, đơn vị tổ chức sẽ tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi trong vòng 10 ngày kể từ bắt đầu đăng tải thông báo mời thi tuyển. Sau 16h00ph ngày cuối cùng hết hạn đăng tải thông tin thông báo mời thi tuyển, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ không nhận hồ sơ đăng ký dự thi dưới bất kỳ hình thức nào. Đơn vị tổ chức sẽ lập biên bản xác nhận danh sách và số lượng các đơn vị tham gia dự thi.

Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự thi, ban tổ chức cuộc thi sẽ thực hiện đánh giá, lựa chọn các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực để mời tham dự giai đoạn thi tuyển. Đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ thông báo các tổ chức, cá nhân vượt qua giai đoạn sơ tuyển để tham dự vào giai đoạn thi tuyển.

+ *Vòng 2 (Giai đoạn thi tuyển):*

Ngay sau khi phát hành thông báo về các đơn vị được tham dự giai đoạn thi tuyển, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ tiếp nhận hồ sơ thi tuyển trong vòng 40 ngày kể từ ngày phát hành thông báo gửi các đơn vị được tham dự giai đoạn thi tuyển. Sau 16h00p ngày cuối cùng tiếp nhận hồ sơ thi tuyển, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ không tiếp nhận hồ sơ dự thi bất kỳ dưới hình thức nào. Đơn vị tổ chức sẽ lập biên bản xác nhận danh sách và số lượng các đơn vị tham gia dự thi, số lượng các phương án dự thi.

- Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ tham dự giai đoạn thi tuyển, Tổ kỹ thuật sẽ thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ dự thi theo quy định tại “Khoản 7. Tính hợp lệ của hồ sơ dự thi của Quy chế này”. Đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ có thông báo đến các đơn vị có phương án dự thi được trình chiếu.

- Hội đồng thi tuyển đánh giá các phương án dự thi, lập báo cáo kết quả đánh giá xếp hạng.

- Nếu thấy cần thiết, Hội đồng thi tuyển sẽ yêu cầu đơn vị dự thi trình bày phương án dự thi của mình. Phương án được trình bày bằng ngôn ngữ Tiếng Việt. Sau phần trình bày của đơn vị dự thi, Hội đồng thi tuyển sẽ đặt các câu hỏi làm rõ (nếu thấy cần thiết). Nội dung trình bày yêu cầu ngắn gọn, nhanh, đầy đủ; trả lời đúng nội dung các câu hỏi của Hội đồng thi tuyển.

- Đơn vị tổ chức thi tuyển báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt kết quả thi tuyển phương án kiến trúc.

- Công bố công khai kết quả thi tuyển phương án kiến trúc.

3. Địa điểm, thời gian tổ chức thi tuyển

a) Địa điểm tổ chức thi tuyển: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai

Địa chỉ: Trụ sở làm việc liên cơ quan, Km3 đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (nay là Trụ sở làm việc liên cơ quan, Km3 đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai).

b) Thời gian tổ chức thi tuyển:

- Thời gian giao tài liệu hồ sơ liên quan đến cuộc thi (nếu cần) cho các đơn vị tham dự thi: Kể từ ngày bắt đầu đăng tải thông tin thông báo mời thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thời gian đi thăm thực địa: Tổ chức, cá nhân dự thi tuyển tự tổ chức thăm quan thực địa nếu cần thiết.

- Thời gian nộp Hồ sơ đăng ký dự thi (giai đoạn sơ tuyển): Trong vòng 10 ngày kể từ ngày đăng tải thông tin thông báo mời thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chậm nhất là 16h00' ngày cuối cùng hết hạn đăng tải thông tin thông báo mời thi tuyển (*Lưu ý: Sau 16h00' ngày cuối cùng hết hạn đăng tải thông tin thông báo mời thi tuyển, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ không nhận hồ sơ đăng ký dự thi bất kỳ hình thức nào*).

- Thời gian nộp hồ sơ thi tuyển (giai đoạn thi tuyển): Trong vòng 40 ngày kể từ ngày đơn vị tổ chức cuộc thi phát hành thông báo về các cá nhân, tổ chức vượt qua giai đoạn sơ tuyển được tham dự giai đoạn thi tuyển.

- Thời gian công bố kết quả thi tuyển: Trong vòng 10 ngày, sau khi Hội đồng thi tuyển có báo cáo đánh giá, xếp hạng và kết quả thi tuyển được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Hồ sơ dự thi

Các đơn vị dự thi cần gửi đến Đơn vị tổ chức thi tuyển hồ sơ đăng ký dự thi và hồ sơ sản phẩm dự thi, bao gồm:

a) Hồ sơ đăng ký dự thi: 01 bản chính và 02 bản sao, bao gồm các tài liệu sau:

- Đơn đăng ký dự thi: Mẫu số 1

- Giấy uỷ quyền: Mẫu số 1a (trường hợp có uỷ quyền)

- Thoả thuận liên danh: Mẫu số 2 (trường hợp liên danh)

- Danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc từ năm 2020 đến nay: Mẫu số 3

- Giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của tổ chức tư vấn thiết kế: Mẫu số 4

- Danh sách nhân sự dự kiến tham gia thi tuyển: Mẫu số 5

- Sơ yếu lý lịch của chuyên gia: Mẫu số 6

- Các tài liệu chứng minh đơn vị dự thi đáp ứng điều kiện tham dự cuộc thi theo quy định.

b) Hồ sơ sản phẩm dự thi:

- Mỗi đơn vị dự thi lập tối đa 03 phương án thiết kế dự thi. Trường hợp đơn vị dự thi lập 03 phương án thì mỗi phương án phải có hồ sơ sản phẩm dự thi riêng.

- Hồ sơ sản phẩm dự thi bằng tiếng Việt và phải được niêm phong kín. Thành phần bao gồm:

- Hồ sơ thông tin đơn vị dự thi: Giới thiệu tóm tắt thông tin năng lực và kinh nghiệm của tổ chức/cá nhân dự thi: Mẫu số 4 (*Tài liệu này bao gồm thông tin về mã số ấn danh của phương án dự thi, phải được đóng trong một phong bì riêng*).

- Hồ sơ sản phẩm dự thi bao gồm:

*** 10 bộ bản vẽ + thuyết minh khổ giấy A3 in màu** (kèm USB chứa file mềm bản vẽ, thuyết minh, hình ảnh.....), thể hiện các nội dung:

+ Giải pháp thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng.

+ Giải pháp thiết kế kiến trúc công trình: Thiết kế mặt bằng công năng, mặt đứng, mặt cắt công trình.

+ Giải pháp kỹ thuật công trình: Kết cấu, phòng cháy chữa cháy,.....

+ Giải pháp bảo vệ môi trường.

+ Các hình ảnh, phối cảnh tổng thể, phối cảnh chi tiết minh họa (ban ngày, ban đêm)

+ Đề xuất tài chính: Khái toán kinh phí xây dựng (bắt buộc), phân tích hiệu quả đầu tư, chi phí tư vấn và tiến độ thực hiện các bước tiếp theo của dự án (lập báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế xây dựng).

+ Các cơ sở tính toán quy mô công trình, bảng biểu tính toán, thống kê diện tích.

+ Mô hình phương án thi tuyển hoặc video clip.

5. Quy tắc ấn danh

a) Quy định đối với đơn vị dự thi:

Các đơn vị dự thi phải sử dụng mã ấn danh cho sản phẩm dự thi của mình tuân thủ theo quy tắc sau:

- Mã ấn danh do đơn vị dự thi tự chọn không được thể hiện ký hiệu riêng/logo gọi nhắc đến tên của đơn vị dự thi hoặc có bất kỳ ký hiệu nhận dạng nào khác.

- Mỗi phương án dự thi thì đơn vị dự thi tự chọn 01 mã ẩn danh khác nhau và theo nguyên tắc nêu trên.

- Toàn bộ sản phẩm dự thi quy định tại mục 4.b, khoản II phải được đánh mã ẩn danh trên từng phương án dự thi, được ghi ở góc trên bên phải của các bản vẽ, trên tờ bìa thuyết minh và trên một góc của mô hình hoặc file trình chiếu, video clip.

Ghi chú: Đơn vị tổ chức thi tuyển không nhận sản phẩm dự thi có ghi tên đơn vị dự thi hoặc có ký hiệu chưa thông tin liên quan đến đơn vị dự thi.

b) Quy định đối với các bên liên quan:

Đơn vị tổ chức thi tuyển và Tổ kỹ thuật chịu trách nhiệm bảo mật về tính định danh của các phương án dự thi trong suốt quá trình thi tuyển.

Hồ sơ thông tin đơn vị dự thi được Đơn vị tổ chức thi tuyển bảo quản và chỉ công bố khi Hội đồng hoàn thành công tác đánh giá, xếp hạng phương án dự thi.

6. Nộp và tiếp nhận hồ sơ dự thi

Các đơn vị dự thi nộp hồ sơ dự thi bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh cho Đơn vị tổ chức thi tuyển. Trường hợp gửi chuyển phát nhanh, hồ sơ dự thi phải bắt buộc đến được Đơn vị tổ chức thi tuyển trước thời hạn quy định, không tính dấu bưu điện. Đơn vị tổ chức thi tuyển không chịu trách nhiệm với trường hợp hồ sơ gửi đến qua đường chuyển phát nhanh bị hư hỏng, bong tróc, rách nát...

Các đơn vị dự thi nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển trong vòng 10 ngày kể từ bắt đầu đăng tải thông báo mời thi tuyển và nộp hồ sơ sản phẩm dự thi trong vòng 40 ngày kể từ ngày đơn vị tổ chức cuộc thi phát hành thông báo về các cá nhân, tổ chức vượt qua giai đoạn sơ tuyển được tham dự giai đoạn thi tuyển. Sau 16h00' ngày cuối cùng của các vòng thi tuyển, đơn vị tổ chức cuộc thi sẽ không nhận hồ sơ đăng ký dự thi dưới bất kỳ hình thức nào.

Hồ sơ đăng ký thi tuyển và hồ sơ sản phẩm dự thi gửi cho Đơn vị tổ chức thi tuyển theo địa chỉ như sau:

Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai

Địa chỉ: Trụ sở làm việc liên cơ quan, Km3 đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai (nay là Trụ sở làm việc liên cơ quan, Km3 đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai).

Trong quá trình chuẩn bị hồ sơ dự thi, đơn vị dự thi nếu cần trao đổi liên hệ: Ông **Đặng Hồng Thắng**; Số điện thoại: **0979 348 333**. Khi không liên lạc được hãy liên hệ cho ông **Nguyễn Hải Thanh**; Số điện thoại: **0965 588 828**.

7. Tính hợp lệ của hồ sơ dự thi

Trong quá trình tổng hợp và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ dự thi, Đơn vị tổ chức thi tuyển có quyền đề nghị đơn vị tư vấn dự thi làm rõ, bổ sung các tài liệu nhằm chứng minh việc đáp ứng điều kiện dự theo quy định.

Đơn vị tổ chức thi tuyển có quyền loại bỏ mà không gửi Hội đồng xem xét, đánh giá xếp hạng phương án dự thi đối với các hồ sơ dự thi không đáp ứng yêu cầu

cơ bản của Quy chế thi tuyển, bao gồm:

- Các đơn vị dự thi không đáp ứng điều kiện dự thi theo quy định;
- Hồ sơ dự thi (kể cả hồ sơ làm rõ, bổ sung) nộp không đúng thời hạn và địa điểm quy định;
- Nộp thiếu nội dung, số lượng hồ sơ dự thi;
- Hồ sơ sản phẩm dự thi vi phạm quy tắc ẩn danh.

III. Thành phần Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc và thông tin cơ bản về chuyên môn, kinh nghiệm của các thành viên Hội đồng

1. Thành phần Hội đồng

Hội đồng thi tuyển được cấp có thẩm quyền thành lập với số lượng tối thiểu là 09 thành viên, bao gồm: 01 Chủ tịch hội đồng và các thành viên; Thành viên trong Hội đồng là những người có chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, xây dựng và các lĩnh vực liên quan.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

- Hội đồng làm việc theo Quy chế đã được thống nhất giữa các thành viên hội đồng do Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng phê duyệt.

- Quy chế hội đồng thể hiện nguyên tắc, phương pháp đánh giá, tiêu chí xếp hạng các phương án dự thi; chế độ làm việc và nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng.

- Hội đồng chỉ tiến hành đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi khi có tối thiểu 3/4 số thành viên có mặt.

- Chủ tịch Hội đồng và các thành viên, thư ký không được công bố, cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác ngoài Hội đồng thi tuyển các thông tin về nội dung thảo luận, ý kiến kết luận của Hội đồng thi tuyển trong thời gian đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi.

- Sau khi tổ chức chấm thi xong, Hội đồng thi tuyển phải gửi kết quả chấm thi tới Đơn vị tổ chức cuộc thi để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận kết quả thi tuyển.

3. Trách nhiệm của Hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo xây dựng Quy chế làm việc của Hội đồng; chủ trì trong suốt thời gian Hội đồng làm việc.

- Các thành viên Hội đồng tuân thủ nguyên tắc làm việc của Hội đồng, chịu trách nhiệm trước pháp luật để đảm bảo bí mật, khách quan, trung thực và không có hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả đánh giá, xếp hạng.

IV. Chi phí tổ chức cuộc thi, cơ sở tính thiết kế phí cho công trình, cơ cấu và giá trị giải thưởng

1. Chi phí tổ chức cuộc thi

- Chi phí tổ chức thi tuyển bao gồm: Chi phí cho Hội đồng và các mức giải

thưởng, hỗ trợ các phương án dự thi tuyển và các chi phí khác.

- Nguồn kinh phí tổ chức cuộc thi từ Ngân sách tỉnh.

2. Cơ sở tính thiết kế phí cho công trình

Căn cứ các quy định pháp lý hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

3. Lệ phí dự thi tuyển

- Các đơn vị đăng ký dự thi không phải trả lệ phí dự thi tuyển;
- Đơn vị tổ chức thi tuyển không trả bất kỳ chi phí nào cho sự tham gia của đơn vị dự thi ngoại trừ chi phí giải thưởng và chi phí hỗ trợ các đơn vị tham gia dự thi theo quy định.

4. Cơ cấu và giá trị giải thưởng

Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp hạng phương án dự thi của Hội đồng và được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ cấu giải thưởng được quy định như sau:

- 01 giải nhất (phương án xếp hạng thứ 1): **100.000.000 đồng**
- 01 giải nhì (phương án xếp hạng thứ 2): **50.000.000 đồng**
- 01 giải ba (phương án xếp hạng thứ 3): **20.000.000 đồng**
- Hồ sơ thiết kế phương án dự thi vòng 2 mà không đạt giải được hỗ trợ: 10.000.000 đồng/01 tổ chức, cá nhân (tối đa không quá 07 tác phẩm dự thi được Hội đồng đánh giá là có phương án dự thi hợp lệ, có số điểm được Hội đồng thi tuyển đánh giá cao nhất; không bao gồm các tổ chức, cá nhân đạt giải nhất, nhì và ba).

Giá trị giải thưởng trên đã bao gồm các loại thuế phí theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Giải thưởng sẽ được gửi đến các đơn vị đạt giải sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả cuộc thi.

V. Quyền, trách nhiệm của các bên liên quan

1. Quyền và trách nhiệm của đơn vị dự thi

a) Quyền lợi của đơn vị dự thi:

- Các phương án kiến trúc tham gia thi tuyển được đảm bảo quyền tác giả theo pháp luật về sở hữu trí tuệ;
- Đơn vị có phương án trúng tuyển (đạt giải cao nhất) được lựa chọn để triển khai các bước tiếp theo, được đảm bảo quyền tác giả, được mời thương thảo chỉ định thầu thực hiện lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng, kiến trúc, đấu thầu; trường hợp nếu không đủ điều kiện năng lực theo quy định thì có thể liên danh với các tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thực hiện;
- Trường hợp Đơn vị có phương án kiến trúc trúng tuyển (đạt giải cao nhất) không tiến hành hoặc từ chối tiến hành triển khai các bước tiếp theo thì Chủ đầu tư thương thảo để sử dụng phương án kiến trúc trúng tuyển theo pháp luật về sở hữu trí

tuệ và liên quan. Trong trường hợp không thương thảo được thì phương án được xếp hạng tiếp theo được chọn để thương thảo, ký kết hợp đồng;

- Hồ sơ dự thi của các đơn vị dự thi được Ban tổ chức bảo quản và bảo mật trong suốt thời gian chấm thi;

- Các đơn vị dự thi tham gia cuộc thi không có quyền yêu cầu cơ quan tổ chức cuộc thi, Hội đồng thi tuyển và các tổ chức/cơ quan liên quan đến cuộc thi này giải trình về kết quả sơ tuyển, thi tuyển;

- Trước khi công bố kết quả của cuộc thi, các đơn vị dự thi không được sử dụng, cung cấp, trưng bày sản phẩm thiết kế dự thi cho mục đích khác nếu không được phép của cơ quan tổ chức thi tuyển.

- Chủ đầu tư được quyền công bố hoặc cho phép bên thứ ba công bố tất cả các phương án dự thi phục vụ cho hoạt động truyền thông, quảng bá.

b) Trách nhiệm của đơn vị dự thi:

- Tuân thủ các quy định tại quy chế này;

- Các phương án kiến trúc dự thi phải đảm bảo không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào khác. Các đơn vị dự thi phải chịu trách nhiệm về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ của sản phẩm dự thi, bao gồm cả ý tưởng, nội dung hồ sơ, thuyết minh, bản vẽ, phần mềm sử dụng,... đối với bên thứ ba trong trường hợp có khiếu nại. Nếu các vi phạm về bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ gây thiệt hại cho cơ quan tổ chức thi tuyển thì đơn vị dự thi gây thiệt hại phải bồi thường kể cả tiền thưởng đã nhận;

- Đơn vị tham dự cuộc thi tuyển phương án kiến trúc phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về đảm bảo quy định bản quyền tác giả của các phương án kiến trúc tham dự thi tuyển, kể cả có trường hợp tranh chấp quyền tác giả theo quy định của pháp luật;

- Cơ quan tổ chức thi tuyển sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng bất cứ ý tưởng, nội dung hồ sơ, thuyết minh, bản vẽ, phần mềm sử dụng,... hoặc các tài liệu khác của sản phẩm dự thi đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác;

- Hoàn thiện phương án trên cơ sở góp ý của chủ đầu tư và lập nhiệm vụ thiết kế bước tiếp theo trong trường hợp được lựa chọn là đơn vị lập báo cáo nghiên cứu khả thi;

- Trường hợp cấp quyết định đầu tư muốn nghe báo cáo thì các tổ chức, cá nhân có phương án dự thi đạt giải có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ và báo cáo khi có yêu cầu;

- Các đơn vị dự thi chủ động khảo sát hiện trạng;

- Chịu toàn bộ chi phí có liên quan đến hoạt động dự thi của mình.

2. Quyền và trách nhiệm của Đơn vị tổ chức thi tuyển

- Thực hiện theo Quy chế thi tuyển được duyệt;

- Tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Không dùng ảnh hưởng của mình để làm sai lệch kết quả thi tuyển.

VI. Đánh giá phương án dự thi

1. Chỉ tiêu đánh giá, xếp hạng phương án dự thi

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	TỶ LỆ ĐIỂM
1	Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng	10%
2	Giải pháp thiết kế kiến trúc công trình	60%
3	Giải pháp kỹ thuật	20%
4	Giải pháp kinh tế, phân tích hiệu quả đầu tư	10%
	TỔNG CỘNG	100%

2. Quy trình đánh giá, xếp hạng phương án dự thi

Việc đánh giá, xếp hạng phương án dự thi dự kiến như sau:

- Đánh giá và xếp hạng các phương án: Hội đồng sẽ đánh giá, bỏ phiếu kín để chọn ra tối đa 03 phương án theo thứ tự xếp hạng cao nhất từ 1 đến 3. Mỗi thứ tự xếp hạng chỉ chọn 01 phương án. Phương án xếp thứ hạng cao nhất là phương án kiến trúc trúng tuyển.

- Góp ý hoàn thiện phương án: Các thành viên Hội đồng ghi phiếu góp ý đối với phương án xếp hạng cao nhất để đơn vị thi tuyển hoàn thiện trong trường hợp nếu được tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo.

- Tổng hợp báo cáo.

Hội đồng đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, đảm bảo bí mật, khách quan, trung thực và không có hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả thi tuyển.

Báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng phương án dự thi được tất cả các thành viên Hội đồng tham gia ký xác nhận và gửi Đơn vị tổ chức thi tuyển để tổng hợp, báo cáo trình cấp quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt.

Các đơn vị tham gia dự thi tuyển không có quyền yêu cầu Đơn vị tổ chức thi tuyển giải trình về việc chấm chọn và xếp hạng các phương án dự thi.

3. Bảo vệ phương án trước Hội đồng thi tuyển

Trường hợp Hội đồng thi tuyển cần lắng nghe thuyết trình về ý tưởng thiết kế, đơn vị dự thi có phương án được chọn để xếp hạng sẽ phải trình bày ý tưởng thiết kế của mình ở dạng bảo vệ đồ án trước Hội đồng thi tuyển. Lịch bảo vệ phương án sẽ thông báo trước ngày bảo vệ ít nhất 03 ngày làm việc.

Mỗi đơn vị dự thi cử đại diện báo cáo, bảo vệ phương án theo hình thức trình chiếu, thuyết minh. Đơn vị dự thi chuẩn bị file và trình chiếu tại thời điểm báo cáo. Trong quá trình bảo vệ, đơn vị dự thi phải bảo mật về tính định danh của các phương án dự thi trước Hội đồng thi tuyển.

4. Công bố kết quả thi tuyển

Kết quả thi tuyển được công bố sau khi kết quả đánh giá, xếp hạng phương án dự thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đơn vị tổ chức thi tuyển công bố, công khai kết quả thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 30 ngày.

5. Các tình huống khác

- Trường hợp Cấp quyết định đầu tư cần lắng nghe thuyết trình chi tiết phương án xếp thứ hạng cao nhất (phương án trúng tuyển) hoặc các phương án xếp hạng thứ hai, thứ ba. Sau khi tác giả hoàn thiện, chỉnh sửa, bổ sung toàn bộ hồ sơ phương án kiến trúc trên cơ sở các ý kiến góp ý, đánh giá của Hội đồng thi tuyển thì tác giả phương án có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ đầy đủ để báo cáo khi có yêu cầu.

- Trường hợp không có phương án đáp ứng yêu cầu như mục tiêu và quy định trong Quy chế thi tuyển, Đơn vị tổ chức thi tuyển báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định tổ chức thi lại.

VII. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Trong thời gian thực hiện, nếu có sửa đổi, bổ sung các thông tin liên quan đến cuộc thi, Đơn vị tổ chức thi tuyển có trách nhiệm thông báo kịp thời cho các tổ chức, cá nhân tham gia dự thi để thực hiện./.

CÁC BIỂU MẪU

Tổ chức tư vấn chuẩn bị tài liệu theo các mẫu sau:

1. Mẫu số 1. Mẫu đơn đăng ký dự thi.
2. Mẫu số 1a. Mẫu giấy uỷ quyền.
3. Mẫu số 2. Thoả thuận liên danh.
4. Mẫu số 3. Mẫu danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc từ năm 2020 đến nay.
5. Mẫu số 4: Mẫu giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của tổ chức tư vấn thiết kế.
6. Mẫu số 5: Mẫu danh sách nhân sự dự kiến tham gia thi tuyển.
7. Mẫu số 6. Sơ yếu lý lịch chuyên gia

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai

Căn cứ thông báo về việc **Thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai**, chúng tôi, _____ [*Ghi tên tổ chức tư vấn thiết kế dự thi, trường hợp là liên danh thì ghi tên của tổ chức liên danh*] đăng ký dự thi cuộc thi trên.

Chúng tôi gửi kèm theo văn bản này các tài liệu sau nhằm chứng minh tư cách hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm của chúng tôi:

1. Thỏa thuận liên danh [*trường hợp là liên danh tư vấn đăng ký tham gia*];
2. Tài liệu chứng minh về quyền hành nghề và chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức;
3. Bản giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của tổ chức;
4. Danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực thiết kế xây dựng từ năm 2020 đến nay; kèm theo tài liệu chứng minh đã thực hiện thiết kế kiến trúc, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (BVTC) ít nhất 01 công trình dân dụng;
5. Danh sách nhân sự dự kiến tham gia lập phương án kiến trúc;
6. Sơ yếu lý lịch của nhân sự chủ trì thiết kế kèm theo bằng cấp chuyên môn, chứng chỉ hành nghề và tài liệu chứng minh kinh nghiệm đã làm chủ trì kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng có công năng là trụ sở, văn phòng làm việc trong thời gian 05 năm gần đây.

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- Phương án kiến trúc dự thi không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào khác;
- Những thông tin kê khai trong hồ sơ kèm theo là trung thực và không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ khi tham dự cuộc thi này;
- Khi tham dự cuộc thi này, chúng tôi cam kết đã đọc, hiểu và chấp thuận Quy chế thi tuyển. Trường hợp chúng có phương án kiến trúc trúng tuyển mà không tiến hành hoặc từ chối tiến hành triển khai các bước tiếp theo của dự án (lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng) thì Chủ đầu tư được: (i) Sử dụng hoặc chỉnh sửa phương án kiến trúc trúng tuyển để triển khai lập dự án đầu tư, thiết kế xây dựng phù hợp với nhu cầu, công năng sử dụng của Chủ đầu tư và theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn xây dựng mà không phải xin phép hoặc chi trả thêm kinh phí; (ii) Lựa chọn các tổ chức, cá nhân khác có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật xây dựng để triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án đối với phương án thiết kế trúng tuyển./.

Đại diện hợp pháp của tổ chức tư vấn thiết kế⁽²⁾
 [*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Tổ chức tư vấn thiết kế đăng ký dự thi lưu ý ghi đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của Cơ quan tổ chức cuộc thi, tên của tổ chức tư vấn thiết kế, được đại diện hợp pháp của tổ chức tư vấn thiết kế ký tên, đóng dấu (nếu có).

(2) Trường hợp đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế ủy quyền cho cấp dưới ký đơn đăng ký dự thi thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Phụ lục 1a; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn đăng ký dự thi thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Phụ lục 1a).

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số chứng minh thư nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên tổ chức tư vấn thiết kế*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của tổ chức tư vấn thiết kế*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số chứng minh thư nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia **Thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai**, do Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai tổ chức [*Ghi tên Cơ quan tổ chức cuộc thi*] tổ chức:

[- Ký đơn đăng ký dự thi;

- Ký thỏa thuận liên danh;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Ban tổ chức trong quá trình tham gia thi tuyển, kể cả việc trình bày báo cáo phương án dự thi, đề nghị và tiếp nhận giải thưởng cuộc thi;

- Quyết định các nội dung liên quan đến quyền tác giả của phương án dự thi;

- Thương thảo, ký kết Hợp đồng thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình và các bước thiết kế tiếp theo nếu được lựa chọn;

-] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên tổ chức tư vấn thiết kế*]. ____ [*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)*]

Người ủy quyền

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Cơ quan thường trực cùng với đơn đăng ký dự thi. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của tổ chức tư vấn thiết kế để thay mặt cho

người đại diện theo pháp luật của tổ chức tư vấn thiết kế thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của tổ chức tư vấn thiết kế hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia thi tuyển.

THỎA THUẬN LIÊN DANH

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai)

Căn cứ thông báo về việc Thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai).

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh _____ [*Ghi tên từng thành viên liên danh*]

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số _____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (*trường hợp được ủy quyền*).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để dự thi **Thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Quốc môn và Nhà kiểm soát liên ngành Khu cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai)**

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến cuộc thi này là: _____ [*Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận*].

3. Trường hợp phương án kiến trúc được lựa chọn, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong Quy chế thi tuyển đã được UBND tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2025. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- *Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;*

- *Bồi thường thiệt hại cho cơ quan tổ chức thi tuyển theo quy định nêu trong Quy chế thi tuyển;*

- Hình thức xử lý khác ____ [*Ghi rõ hình thức xử lý khác*].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất chịu trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng để dự thi tuyển phương án kiến trúc đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [*Ghi tên một bên*] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau ⁽¹⁾:

[- Ký đơn đăng ký dự thi;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Ban tổ chức trong quá trình tham gia thi tuyển, kể cả việc trình bày báo cáo phương án dự thi;

- Tham gia quá trình thương thảo Hợp đồng thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình và các bước thiết kế tiếp theo nếu được lựa chọn;

- Các công việc khác ____ (Ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)).

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây ⁽²⁾:

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Tỷ lệ %
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh	- -	- % - %
2	Tên thành viên thứ 2	- -	- % - %
....			
Tổng cộng		Toàn bộ công việc	100%

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Ý tưởng quy hoạch - kiến trúc của liên danh tổ chức tư vấn thiết kế không được lựa chọn;

- Hủy thi tuyển theo thông báo của Cơ quan tổ chức cuộc thi.

Thỏa thuận liên danh được lập thành ____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH⁽³⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH⁽⁴⁾

[Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.*
- (2) Đơn vị tư vấn thiết kế phải ghi rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính tỷ lệ % tương ứng mà từng thành viên liên danh sẽ thực hiện, trách nhiệm chung, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh.*
- (3) Đại diện hợp pháp của thành viên đứng đầu liên danh có thể là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.*
- (4) Đại diện hợp pháp của thành viên liên danh có thể là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.*

**DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN TRONG LĨNH
VỰC KIẾN TRÚC TỪ NĂM 2020 ĐẾN NAY**

STT	Tên hợp đồng	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô (diện tích quy hoạch, cấp công trình,...)	Thời gian thực hiện	Giải thưởng đạt được
1							
2							
3							
...							

Tổ chức tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao kèm theo tài liệu chứng minh đã thực hiện thiết kế kiến trúc, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (hoặc BVTC) ít nhất 01 công trình dân dụng

GIỚI THIỆU TÓM LƯỢC QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ

B. Quá trình hình thành và hoạt động, cơ cấu tổ chức tư vấn thiết kế

[Mô tả tóm tắt quá trình hình thành và tổ chức của tổ chức tư vấn thiết kế (trường hợp liên danh thì mô tả tổ chức của mỗi thành viên trong liên danh). Mô tả số lượng chuyên gia tư vấn chuyên ngành mà tổ chức tư vấn thiết kế ký hợp đồng lao động dài hạn hoặc không xác định thời hạn và nêu rõ số năm kinh nghiệm của từng chuyên gia].

B. Thành tích đạt được

[Tóm tắt nội dung, quy mô các đồ án quy hoạch, các công trình kiến trúc tổ chức tư vấn thiết kế đã tham gia thi tuyển hoặc đã thực hiện; các giải thưởng đạt được trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc do tổ chức quốc tế/tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá – kèm theo tài liệu chứng minh].

DANH SÁCH NHÂN SỰ DỰ KIẾN THAM GIA THI TUYỂN

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Chức danh bố trí trong cuộc thi	Địa điểm làm việc	
				Tại Việt Nam	Tại nước ngoài
I.	Nhân sự chủ chốt của tổ chức tư vấn thiết kế				
1	[Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A]	[Việt Nam]	[Chủ nhiệm]	X	
2					X
...					
II.	Nhân sự chủ chốt do tổ chức tư vấn thiết kế huy động				
1					
...					
III.	Nhân sự khác				
1					
...					

Ghi chú:

- Nhân sự chủ chốt có hợp đồng lao động dài hạn hoặc không xác định thời hạn ký với tổ chức tư vấn thiết kế. Trường hợp sử dụng một số nhân sự chủ chốt không thuộc quản lý của tổ chức tư vấn thiết kế thì kê khai theo mục II và phải nêu rõ lý do.

- Tổ chức tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao hợp đồng lao động: bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn và sơ yếu lý lịch của các chuyên gia tư vấn nêu trên theo Phụ lục 4.

SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA CHUYÊN GIA

Vị trí dự kiến đảm nhiệm: _____

Tên tổ chức tư vấn thiết kế: _____

Họ tên chuyên gia: _____ Quốc tịch: _____

Nghề nghiệp: _____

Ngày, tháng, năm sinh: _____

Tham gia tổ chức nghề nghiệp: _____

Quá trình công tác:

Thời gian	Tên cơ quan, đơn vị công tác	Thông tin tham chiếu	Vị trí công việc đảm nhận
Từ tháng/năm đến tháng/năm		(<i>nêu tên, điện thoại, email của người được tham chiếu để kiểm chứng thông tin</i>)	

Nhiệm vụ dự kiến được phân công trong việc lập ý tưởng kiến trúc dự thi:

Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công trong việc lập ý tưởng dự thi:	Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công
[<i>Nêu các hạng mục công việc cụ thể trong Phụ lục 5 mà chuyên gia được phân công thực hiện</i>]	
...	

Năng lực:

[*Mô tả chi tiết kinh nghiệm và các khóa đào tạo đã tham dự đáp ứng phạm vi công tác được phân công. Trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/địa chỉ của chủ đầu tư*]

Thành tích đạt được:

[*Thống kê các giải thưởng mà chuyên gia đã đạt được với vai trò là tác giả/chủ trì/tham gia trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá*]

Trình độ học vấn:

[*Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp*]

Ngoại ngữ:

[Nêu rõ trình độ ngoại ngữ]

Thông tin liên hệ:

[Nêu rõ tên, số điện thoại, e-mail của người cần liên hệ để đối chiếu thông tin]

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

____, ngày____ tháng____ năm ____

Người khai

[Ký tên, chức danh và ghi rõ họ tên]

Ghi chú:

- Tổ chức tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao hợp đồng lao động; bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia tư vấn nêu trên.

- Đối với chuyên gia đảm nhận chức danh là chủ nhiệm/chủ trì còn phải cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình dân dụng trong thời gian 05 năm gần đây.